KINH TẾ - XÃ HỘI

QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT NAM - HOA KỲ TRIỂN VỌNG HỢP TÁC

Nguyễn Thiết Sơn
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Ngày 12 tháng 7 năm 1995, Việt Nam và Hoa Kỳ chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, và lịch sử đang mở ra một giai đoạn phát triển mới trong quan hệ giữa hai nước.

Quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ 15 năm qua, từ khi Hoa Kỳ bỏ cấm vận chống Việt Nam ngày 03/02/1994, thực hiện công nhận ngoại giao và bình thường hóa quan hệ (12/7/1995) đến nay, đã trải qua nhiều mốc phát triển quan trọng: Đàm phán và ký kết Hiệp định Thương mại song phương; ký kết các hiệp định về thực hiện Quyền tác giả, không áp dụng Điều luật Jackson-Vanik, các hiệp định OPIC, Ngân hàng, Khoa học và Công nghệ, Dệt - may, Hàng không, Kinh tế và Kỹ thuật, Nông nghiệp, Việt Nam gia nhập WTO, áp dụng PNTR, Hiệp định TIFA... Những bước phát triển trong quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đã tạo những điều kiện quan trọng cho chúng ta nhìn nhận, đánh giá một cách khách quan về mối quan hệ song phương giữa hai nước. Trong bài viết này, chúng tôi trình bày ba vấn đề: (1) Về quan điểm quan hệ hợp tác Việt Nam và Hoa Kỳ; (2) Dự báo triển vọng quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ; và (3) Định hướng chính sách giải pháp quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ, nhằm góp phần nêu triển vọng quan hệ kinh tế giữa hai nước trong 10-15 năm tới.

I. Quan điểm quan hệ hợp tác

Trong 15 năm qua, Việt Nam đã có những bước tiến quan trọng trong quan hệ với Hoa Kỳ: từ cấm vận đến thiết lập quan hệ ngoại giao, ký kết BTA, từ kim ngạch xuất nhập khẩu không đáng kể đầu những năm 1990, đến 15 tỷ USD hiện nay giữa hai nước... Tuy nhiên, 15-20 năm tiếp theo sẽ có những bước tiến ngoạn mục như vậy không, khi mà cả Mỹ và Việt Nam sẽ gặp nhiều thách thức về cải cách và cấu trúc lại nền kinh tế, về những vấn đề an ninh truyền thống và phi truyền thống, về thiên tai bão lụt, dịch bệnh... Theo chúng tôi, có thể nếu Việt Nam có chiến lược đúng đắn phát triển nhanh và bền vững, và đẩy mạnh hơn nữa quan hệ tích cực với

Hoa Kỳ. Điều này phụ thuộc vào nhận thức, quan điểm và việc thực hành phát triển bền vững và quan hệ tích cực với Hoa Kỳ của Việt Nam.

Chúng tôi cho rằng, muốn hợp tác lâu dài, có hiệu quả và tin cậy lẫn nhau, chúng ta cần biết quan điểm của Hoa Kỳ về những lợi ích và mục tiêu của Hoa Kỳ trong việc thiết lập quan hệ song phương với Việt Nam và những vấn đề đó của Việt Nam với Hoa Kỳ.

1. Quan điểm của Hoa Kỳ

Theo các tài liệu của Hoa Kỳ[1], chúng tôi thấy Hoa Kỳ có các quan điểm về *lợi ích và mục tiêu của Hoa Kỳ trong quan hệ với Việt Nam như sau:*

Những nhân tố tạo nên lợi ích của Hoa Kỳ gồm: quan hệ thương mại và đầu tư; cộng đồng người Mỹ gốc Việt tại Hoa Kỳ; các di sản của chiến tranh Việt Nam; quan hệ thông qua các thể chế đa phương (Liên Hiệp quốc, APEC, ARF, Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương - TPP...); chia sẻ quan tâm về sự nổi lên mạnh mẽ của Trung Quốc.

Những mục tiêu của Hoa Kỳ gồm: các mối quan hệ thân thiện phát triển hơn, đưa Việt Nam hội nhập sâu hơn vào trào lưu chính của các quốc gia; mở cửa thị trường cho thương mại và đầu tư; thúc đẩy nhân quyền và dân chủ; duy trì ảnh hưởng của Hoa Kỳ ở Đông Nam Á.

Bên cạnh những nhận định trên đây, còn có rất nhiều đánh giá khác về quan hệ Hoa Kỳ - Việt Nam, chẳng hạn, tháng 10/2009, Ngoại trưởng Hoa Kỳ Hillary Clinton đã tái khẳng định với Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm về quan điểm và cam kết của Hoa Kỳ tăng cường và làm sâu rộng thêm quan hệ với Việt Nam (về an ninh, thương mại đầu tư, nhân quyền, hợp tác nhân đạo, chống thiên tai...); tháng 4/2010, tại Đại học Ngoại thương Hà Nội, Thứ trưởng Ngoại giao Mỹ Robert D. Hormats phát biểu ý kiến về một số vấn đề liên quan đến quan hệ Hoa Kỳ - Việt Nam[2], đã nói, Hoa Kỳ cam kết tăng cường mối quan hệ đối tác với Việt Nam, coi đây là cơ sở trong sự hiện diện của Hoa Kỳ tại khu vực,... và quan hệ trong khuôn khổ Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) sẽ là một bước tiến tự nhiên củng cố mối quan hệ kinh tế năng động giữa Việt Nam và Hoa Kỳ. Bên cạnh đó, theo Sáng kiến Xuất khẩu Quốc gia của Tổng thống Obama, Việt Nam sẽ là một trong các thị trường mà Hoa Kỳ ưu tiên thúc đẩy mối quan hệ thương mại. Ông cho rằng, Hoa Kỳ sẵn sàng và luôn mong muốn trở thành đối tác quan trọng hỗ trợ những nỗ lực tiếp tục hiện đại hóa nền kinh tế của Việt Nam. Trong tương lai, Hoa Kỳ muốn tiếp tục phát triển và mở rộng mối quan hệ với Việt Nam để giúp Việt Nam tiếp tục đóng vai trò tích cực như một nền kinh tế đang nổi và là đối tác kinh kinh doanh có trách nhiệm.

Có thể cho rằng, quan điểm của phía Hoa Kỳ là đang thúc đẩy, hướng tới và cam kết phát triển hơn nữa mối quan hệ hợp tác tích cực và hữu nghị với Việt Nam.

2. Quan điểm của Việt Nam

Có thể cho rằng, những quan điểm của Nhà nước Việt Nam về lợi ích và mục tiêu của Việt Nam trong quan hệ với Hoa Kỳ[3] như sau: Hiện nay Mỹ là nước phát triển nhất thế giới, có tiềm lực kinh tế, an ninh quân sự, chính trị, khoa học công nghệ, đào tạo... đều đứng hàng đầu thế giới; Việt Nam nhất quán thúc đẩy các mối quan hệ hữu nghị tích cực với Hoa Kỳ nhằm thực hiện đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ đối ngoại trên tinh thần là bạn của tất cả các nước trên thế giới, và hướng tới một quan hệ hữu nghị lâu dài, bền vững, tôn trọng lẫn nhau, cùng có lợi, không ảnh hưởng đến một bên thứ ba nào khác.

Qua trình bày những nội dung cơ bản về quan điểm của Hoa Kỳ và của Việt Nam, chúng tôi cho rằng, hai bên đã có nhận thức và quan điểm hợp lý về mối quan hệ song phương, tạo cơ sở pháp lý mở rộng quan hệ kinh tế toàn diện với nhau một cách năng động, hiệu quả và bền vững. Việt Nam cần chủ động, năng động hơn nữa trong việc thiết lập và mở rộng các quan hệ với Hoa Kỳ hiện tại và trong 15 năm tới.

Ý kiến nhận xét của chúng tôi là: vì lợi ích của mình, Việt Nam và Mỹ đã có quan điểm hợp tác song phương rõ ràng và tích cực, có khả năng đưa hai dân tộc hướng tới một tương lai tươi sáng hơn. *Có thể còn có những trở ngại trong thực tiễn quan hệ giữa hai nước, nhưng đó không còn, hay không phải là những trở ngại thuộc loại chủ yếu nữa.* Điều này có nghĩa là giới thực tiễn cần gạt bỏ những tiểu tiết trong quan hệ giữa hai nước, để thực hiện và hướng tới hợp tác toàn diện những vấn đề cốt lõi, thực chất thuộc lợi ích cơ bản của hai nước. Trên cơ sở đó, chúng tôi nêu một số dự báo như sau.

II. Dự báo triển vọng quan hệ kinh tế

Để mở rộng quan hệ kinh tế với Hoa Kỳ vì sự phát triển của Việt Nam, trước tiên chúng ta cần thấy được nền kinh tế Việt Nam sẽ phát triển như thế nào để hợp tác với Hoa Kỳ.

1. Triển vọng phát triển mô hình kinh tế Việt Nam

Theo chúng tôi, Việt Nam cần có nội lực vững mạnh, nhằm kết hợp và phát huy yếu tố ngoại lực có hiệu quả. Muốn vậy, Việt Nam cần nhanh chóng chuyển từ phát triển kinh tế theo chiều rộng sang phát triển theo chiều sâu, chất lượng, hiệu quả, nhanh và bền vững.

Từ quan niệm như vậy, chúng tôi cho rằng, *mô hình phát triển kinh tế của Việt Nam cần phải là mô hình kinh tế thị trường phát triển bền vững.* Với mô hình này, đương nhiên phát triển kinh tế phải được diễn ra trong một mối quan hệ hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế nhanh, hiện đại, xã hội dân chủ - công bằng - văn minh, môi trường trong sạch, vì lợi ích của nhân dân. Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương phát triển một nền kinh tế thị trường

theo định hướng xã hội chủ nghĩa, theo chúng tôi, là theo nghĩa trên đây, và chủ trương đó cần được nhấn mạnh hơn nữa tại Đại hội Đảng lần thứ XI sắp tới. Chúng tôi dự báo quan hệ kinh tế Việt-Mỹ chính trên mô hình phát triển kinh tế đó của Việt Nam, vì nếu mô hình khác, hoặc nội dung của mô hình khác đi, việc hợp tác sẽ không hiệu quả.

2. Kịch bản triển vọng phát triển quan hệ kinh tế Việt-Mỹ

Trong 15 năm tới, triển vọng quan hệ hợp tác kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ có thể tiến triển theo một số hướng kịch bản sau:

Hướng thứ nhất, triển vọng quan hệ kinh tế giữa hai nước có thể phát triển rất cao. Vì hiện nay, quan hệ giữa hai nước đang có xu hướng phát triển tích cực, những nhân tố cản trở tiến trình phát triển quan hệ của hai nước, nhìn chung, không quá mạnh.

Hướng thứ hai, triển vọng phát triển quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ sẽ phát triển cao, ổn định, phù hợp với tiến trình phát triển nhanh của Việt Nam, khi những nhân tố thúc đẩy được hai bên duy trì và phát triển. Đây là hướng phát triển có tính hiện thực, không quá lạc quan, nhưng đáp ứng được nhu cầu phát triển của Việt Nam.

Bên cạnh đó, về lý thuyết, vẫn có thể có một *hướng thứ ba* phát triển ngoài mong muốn trong quan hệ kinh tế giữa hai nước, đó là hướng *triển vọng phát triển quan hệ kinh tế song phương giữa hai nước sẽ chậm, trì trệ*, do có nhiều biến động lớn, ngược chiều trong quan hệ song phương, trong từng nước, và cả trong bối cảnh quốc tế.

Trên cơ sở nghiên cứu và so sánh ba hướng phát triển quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ, chúng tôi cho rằng, Việt Nam cần chủ động phát triển các mối quan hệ hợp tác kinh tế với Hoa Kỳ theo kịch bản thứ hai.

Tại sao và dựa trên cơ sở nào để dự báo các kịch bản như vậy? Chúng tôi dựa vào việc phân tích những nhân tố tác động như sau:

3. Một số nhân tố tác động tới quan hệ Việt-Mỹ

Dự báo triển vọng phát triển quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ theo những hướng kịch bản trên đều phải dựa trên những cơ sở khách quan về sự phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam và Hoa Kỳ, về thực trạng và triển vọng quan hệ song phương, về những thách thức, những khả năng, tiềm lực, điều kiện phát triển của mỗi nước và bối cảnh quốc tế. Những nhân tố này có thể được trình bày như sau.

a) Nhân tố về phía Việt Nam.

Hiện nay, chúng ta có một yếu tố rất thuận lợi cho dự báo triển vọng quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ, đó là, Đảng Cộng sản Việt Nam đang chuẩn bị tiến hành Đại hội lần thứ XI. Dưới ánh sáng của Đại hội Đảng, Việt Nam sẽ có chuẩn mực phát triển mạnh mẽ hơn cho thập kỷ tới. Chúng tôi cho rằng, nhân dân Việt Nam và nhiều đối tác kinh tế của Việt Nam mong muốn các Nghị quyết của Đại hội Đảng sẽ tạo nên bước phát triển mạnh mẽ, bền vững theo hướng tiếp tục cải cách kinh tế, mở cửa (bên

trong và bên ngoài), nhằm tăng cường sức mạnh nội lực trong nước và sử dụng tối đa nhân tố quan hệ quốc tế cho sự phát triển của Việt Nam.

Kinh tế Việt Nam từ khi thực hiện Đổi mới đến nay đã phát triển thuận lợi hơn trước đó, nhưng vẫn còn tồn đọng và gặp nhiều khó khăn thách thức lớn cần vượt qua. Đó là những vấn đề về phát triển bền vững, tài chính tiền tệ, lạm phát, cải cách doanh nghiệp nhà nước, khu vực kinh tế tư nhân chưa được chú trọng đúng mực và bình đẳng, vấn đề lao động và việc làm chậm được giải quyết, trình độ công nghệ thấp của nhiều ngành, khả năng cạnh tranh quốc tế thấp, hiệu quả kinh tế - xã hội thấp, mất cân đối ngành và địa phương, tham nhũng...

Bên cạnh nhân tố kinh tế, những nhân tố khác như ổn định chính trị - xã hội, an ninh quốc gia, các mối quan hệ quốc tế của Việt Nam, quan hệ với Hoa Kỳ, cũng như bối cảnh quốc tế nói chung,... cần được duy trì phát triển đáp ứng nhu cầu phát triển của Việt Nam trong những năm tới.

Để phát triển hợp tác kinh tế với Mỹ như là một đối tác quan trọng bậc nhất, Việt Nam cần tuân thủ nguyên tắc phát triển vùng lãnh thổ, phát triển ứng dụng công nghệ, phát triển ngành nghề, sản phẩm một cách nghiêm ngặt, khoa học[4] để tạo thế phát triển đồng bộ, liên hoàn của toàn bộ nền kinh tế quốc dân một cách mạnh mẽ và bền vững. Việt Nam cần chủ động thúc đẩy quan hệ xuất nhập khẩu trực tiếp với các đối tác Mỹ, không thông qua trung gian.

Với những điều kiện trên, có thể dự đoán, *kim ngạch xuất nhập khẩu* giữa Việt Nam và Hoa Kỳ sẽ tăng cao, tốc độ tăng trưởng kim ngạch sẽ đạt hai con số, khoảng 30-45% hàng năm. Về xuất khẩu,Việt Nam vẫn xuất siêu sang Mỹ, cơ cấu mặt hàng và chủng loại hàng hóa có những thay đổi so với trước đây, các mặt hàng có giá trị gia tăng cao tăng lên, chủng loại hàng hóa phong phú hơn trước; các loại hàng hóa gia công, có giá trị gia tăng thấp giảm dần tỷ trọng trong xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Hàng hóa Việt Nam có khả năng cạnh tranh trên thị trường thế giới và Hoa Kỳ, Việt Nam thay đổi dần hình ảnh và trở thành nước xuất khẩu hàng hóa được ưa chuộng sang Hoa Kỳ.

Hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ tăng lên: Những hàng máy móc thiết bị thuộc công nghệ nguồn cần thiết cho nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh dịch vụ tăng lên đáng kể; hàng nguyên vật liệu tăng (đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, một phần lớn phục vụ gia công xuất khẩu như nhiều năm trước); hàng tiêu dùng nhập khẩu từ Mỹ giảm (do nhiều mặt hàng tiêu dùng vốn trước đây phải nhập từ Hoa Kỳ, nay có thể có được nhờ phát triển sản xuất của các công ty Hoa Kỳ tại Việt Nam)...

Về quan hệ đầu tư: Hoa Kỳ chú trọng đầu tư vào Việt Nam vì thu được nhiều lợi ích đa trùng (kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng, quan hệ quốc tế...) và gắn sự hợp tác phát triển với Việt Nam với lợi ích quốc gia

của Mỹ ở khu vực Đông Nam Á, cũng như ở Châu Á - Thái Bình Dương.

Do vậy, Mỹ sẽ tăng cường đầu tư trong nhiều lĩnh vực, ngành nghề rộng khắp các địa phương ở Việt Nam, các dự án đầu tư sẽ có quy mô lớn, trình độ công nghệ cao... tạo đà và điều kiện cho nền kinh tế Việt Nam phát triển cao và ổn định trong 15-20 năm tới, đó là vì lợi ích của Mỹ và cũng rất phù hợp lợi ích phát triển của Việt Nam.

Như vậy có thể dự đoán về mức độ đầu tư của Mỹ vào Việt Nam cũng tăng mạnh cả về quy mô lẫn chất lượng trong những năm tới. Mức đầu tư trung bình hàng năm của Hoa Kỳ vào Việt Nam tăng lên so với hiện nay. Tổng đầu tư thực hiện tích lũy lại của Hoa Kỳ ở Việt Nam đến năm 2020 sẽ đạt khoảng 30-35 tỷ USD, trung bình hàng năm khoảng 3 tỷ USD. Chưa kể khả năng thu hút vốn đầu tư gián tiếp từ Hoa Kỳ sẽ tăng lên trong thời kỳ đến năm 2020.

Có thể nói, theo kịch bản thứ hai, chúng ta có thể dự đoán đầu tư của Mỹ vào Việt Nam sẽ tăng lên hết sức nhanh chóng, vì vậy, Việt Nam cần phải tích cực cấu trúc lại nền kinh tế để tiếp nhận FDI từ Hoa Kỳ (và một số nước phát triển khác) một cách có hiệu quả nhất.

b) Những nhân tố về phía Hoa Kỳ.

Theo chúng tôi, những nhân tố về phía Hoa Kỳ bao gồm: những nhân tố kinh tế, chính trị, an ninh, xã hội,... bên trong nước Mỹ và liên quan đến quan hệ quốc tế, trong đó có Việt Nam.

Về kinh tế, có thể dự đoán, sau khi vượt qua khủng hoảng tài chính - kinh tế hiện nay, nền kinh tế Hoa Kỳ sẽ phát triển theo một trong các hướng sau đây:

1) Để bảo vệ lợi ích sống còn, duy trì địa vị siêu cường số một thế giới, Mỹ cần phải coi phát triển kinh tế là nhiệm vụ số 1 và do đó, cần tập trung toàn bộ sức mạnh quốc gia để khôi phục và phát triển kinh tế một cách nhanh nhất và mạnh nhất. Mỹ sẽ phải cấu trúc lại nền kinh tế, phát huy những thế mạnh vốn có của các ngành đứng đầu thế giới của Mỹ, tổ chức lại hệ thống ngân hàng tài chính, để không thể lặp lại những sai lầm diễn ra trong những năm qua, nâng cao trình độ công nghệ (chất xám) của các ngành sản xuất, dịch vụ nhằm có khả năng cạnh tranh cao hơn trên thị trường quốc tế và ngay trên thị trường trong nước. Trong quan hệ kinh tế quốc tế, Mỹ sẽ tiếp tục chú trọng ký kết FTA với các nước để trực tiếp nâng cao hiểu quả kinh tế - xã hội của nước Mỹ, và như vậy, việc đầu tư và phát triển trao đổi thương mại sẽ được thúc đẩy mạnh qua đường song phương, hơn là đa phương. Đồng thời, Mỹ cũng sẽ tiến tới ký kết FTA với khu vực Nam Mỹ và khu vực châu Á - Thái Bình Dương (nền tảng là APEC), phát triển các đối tác xuyên Thái Bình Dương, nhằm tạo ra môi trường kinh tế và phạm vi ảnh hưởng kinh tế thuận lợi cho Hoa Kỳ.

2) Với những mục đích như trên, nhưng Hoa Kỳ không thực hiện được những mong muốn cấu trúc lại nền

kinh tế và tổ chức lại các mối quan hệ kinh tế quốc tế của mình (có thể do nhiều nguyên nhân mà Mỹ không tập trung được sức mạnh quốc gia). Nếu như vậy, nền kinh tế của Hoa Kỳ lại có thể quay trở lại gặp những khó khăn phức tạp như vừa qua. Và quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ có thể rơi vào kịch bản thứ ba không mong muốn.

Tuy nhiên, điều này khó có thể xảy ra: Các gói kích cầu của Chính phủ Hoa Kỳ đã làm cho khu vực sản xuất lấy lại dần khả năng tăng trưởng, khu vực tài chính cũng đã ít nhiều được "cứu vớt" và vừa được hai Viện của Quốc hội Mỹ đưa ra dự thảo cải cách hệ thống tài chính, "đưa phố Wall vào khuôn khổ"; hơn nữa, nền kinh tế tư bản chủ nghĩa vốn có khả năng tự điều chỉnh nhất định, các chu kỳ khủng hoảng ít kéo dài hơn (khả năng khắc phục cao hơn, nhanh hơn). Đồng thời, các nước lớn, các nhóm nước, như G-20 đều có những sự liên kết để tháo gỡ khó khăn vượt qua khủng hoảng, để phát triển cho nền kinh tế nước mình và cho kinh tế thế giới. Trong điều kiện đó, có thể thấy trước, nền kinh tế Hoa Kỳ sẽ lấy lại đà phát triển trong thời gian tới, nhưng phát triển mạnh yếu như thế nào là vấn đề cần xem xét.

Về mặt chính trị và an ninh, có thể thấy, với xu thế phát triển của Hoa Kỳ và chính sách đối ngoại của Chính quyền Obama hiện nay, Hoa Kỳ sẽ không thực sự thực hiện chính sách đối ngoại hiếu chiến, gây hấn với các nước khác trên thế giới trong thời gian trước mắt. Hoa Kỳ sẽ giữ được sự ổn định xã hội trong nước, thi hành chính sách quan hệ quốc tế mềm dẻo, có tính xây dựng. Như vậy, có thể cho rằng, thế giới trong thập kỷ tới có thể ít có nguyên nhân dẫn đến xung đột bạo lực, khủng bố, chiến tranh hủy diệt, chiến tranh hạt nhân; thế giới sẽ tập trung vào phát triển kinh tế, bảo đảm ổn định chính trị, giải quyết các vấn đề xã hội, an sinh... Mỹ và các nước lớn sẽ duy trì tình hình thế giới như vậy, ít nhất là trong một thập kỷ trước mắt (chỉ có như vậy, Mỹ, Trung Quốc và nhiều nước khác mới có thể đều có lợi trước những thách thức có thể sẽ đến trong tương lai).

Như vậy, triển vọng phát triển tích cực cho Hoa Kỳ phải là, tập trung một thời gian dài cho nhiệm vụ số 1 của quốc gia là ổn định và phát triển mạnh mẽ nền kinh tế, nhằm lấy lại sức mạnh và tăng cường thực lực đứng đầu thế giới; hệ thống chính trị với hai đảng Cộng hòa và Dân chủ và các nhóm lợi ích tập trung vào tăng cường lợi ích và sức mạnh kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng Mỹ; có chiến lược an ninh và chính sách đối ngoại bảo đảm cho kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng có môi trường tích cực để phát triển, tăng cường hợp tác đa dạng với các nước Mỹ Latinh, châu Âu, Đông Nam Á, Nam Á, có lựa chọn với các đối tác chiến lược ở Đông Bắc Á, nhằm duy trì sự ổn định của các khu vực này vì lợi ích phát triển của Mỹ, không xung đột lợi ích của Mỹ, không chủ trương đối đầu trong quan hệ với những lực lượng thể chế khác; tất cả nhằm mục tiêu trong một thời gian nhất định tăng

cường được sức mạnh kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng của Mỹ.

c) Nhân tố liên quan đến bối cảnh quốc tế.

Bối cảnh quốc tế phụ thuộc phần lớn vào các nhân tố quan hệ quốc tế trong việc phân chia lợi ích kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế và các khu vực, các nước lớn.

Thế giới, nếu có thể nói, sau Chiến tranh Lạnh, vừa trải qua cuộc khủng hoảng lớn nhất từ Đại khủng hoảng 1929-1933, cũng như vừa trải qua thời kỳ căng thẳng với chính sách chống khủng bố của cựu Tổng thống Mỹ G. Bush; đồng thời thế giới cũng chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của các nước Trung Quốc, Brazil, Nga, Ấn Độ, của sự mở rộng châu Âu... Các nước Trung Quốc, Brazil, Nga, Ấn Độ đều muốn có môi trường quốc tế ổn định để tiếp tục phát triển hơn nữa, nhằm vươn lên hơn nữa; những nước và khu vực Mỹ, Nhật Bản, Châu Âu đều cũng muốn có môi trường như vậy để thoát khỏi khủng hoảng, phục hồi và phát triển đất nước.

Các nước nhỏ hơn không thể không tận dụng môi trường này để phát triển. Việt Nam lại càng cần tận dụng môi trường này để phát triển. Việt Nam cần phát huy tối đa nội lực, tận dụng ưu thế là thành viên ASEAN, APEC, WTO... để mở rộng quan hệ kinh tế với Hoa Kỳ và các nước lớn khác.

Có thể kết luận rằng, với kịch bản thứ hai triển vọng hợp tác kinh tế với Hoa Kỳ được nêu trên, các nhân tố phát triển của Việt Nam được đánh giá là khá thuận lợi. Việt Nam cần thấy và tận dụng được nhân tố Hoa Kỳ và nhân tố bối cảnh quốc tế thuận lợi cho phát triển trong 15-20 năm tới.

III. Định hướng Chính sách giải pháp quan hệ kinh tế

Phát triển hợp tác kinh tế với Hoa Kỳ theo kịch bản thứ hai,15-20 năm tới, mối quan hệ Việt - Mỹ sẽ đưa lại những lợi ích gì cho hai nước, nhất là cho Việt Nam, sẽ phụ thuộc rất nhiều vào những điều chỉnh mới trong chính sách quan hệ với Hoa Kỳ của Việt Nam. Chúng tôi cho rằng, Việt Nam cần có hai hướng điều chỉnh chính sách quan trọng: 1/ Chính sách giải pháp quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, và 2/ Chính sách giải pháp hoàn thiện bên trong Việt Nam để tăng cường hợp tác kinh tế có hiệu quả cao với Hoa Kỳ. Cả hai hướng này thuộc tổng thể chính sách, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong dài hạn. Trong phần này, chúng tôi chỉ chủ yếu trình bày hướng chính sách thứ nhất và không trình bày các chính sách vi mô, như chính sách thu hút đầu tư, chính sách thương mại...

1. Định hướng chung quan hệ với Hoa Kỳ.

Có thể cho rằng, chính sách quan hệ Việt - Mỹ gần đây rất cởi mở, điều đó đã được thể hiện trong Hội đàm giữa Tổng thống G. Bush với Chủ tịch Nguyễn Minh Triết tại Washington D.C, ngày 22/6/2007. Tổng thống G.Bush cho rằng "Chúng tôi muốn có quan hệ tốt với Việt Nam". Đáp lại, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đã nói: "Hai dân tộc Việt - Mỹ đều muốn

hoà bình, đoàn kết, và hữu nghị phải cùng nắm tay nhau đi tới tương lai" và "Cách tiếp cận của chúng tôi là hai bên sẽ tiếp tục tăng cường đối thoại, trao đổi để tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau. Chúng tôi đều rất không muốn những vấn đề còn khác biệt gây tác động ảnh hưởng không tốt đến mối quan hệ giữa hai dân tộc". Tổng thống Bush cho rằng, đã có cuộc thảo luận "thẳng thắn và nồng ấm" với Chủ tịch Nguyễn Minh Triết.

Như vậy, *vấn đề quan trọng đầu tiên* cho việc mở rộng quan hệ kinh tế toàn diện một cách năng động, hiệu quả và bền vững giữa Việt Nam và Hoa Kỳ phải là việc thiết lập quan hệ hữu nghị, hiểu biết và tin cậy lẫn nhau giữa hai nước.

Vấn đề quan trọng thứ hai là quan hệ Việt - Mỹ cần được thực hiện trên tất cả các kênh quan hệ và các lĩnh vực, các diễn đàn, như tất cả các nước thân thiện trên thế giới quan hệ với nhau, bao gồm: 1) Các kênh quan hệ gặp gỡ cấp cao giữa các nhà lãnh đạo hai nước (Chính phủ, Quốc hội và nhánh Tư pháp), các nhóm lợi ích, các doanh nghiệp, giới truyền thông, đại học, quan hệ giao lưu nhân dân...; 2) Các mối quan hệ trong các lĩnh vực ngoại giao, kinh tế, đào tạo giáo dục, văn hóa xã hội, an ninh chính trị quân sự, khoa học công nghệ môi trường, chống khủng bố...; 3) Thông qua các diễn đàn của Liên Hiệp quốc, các tổ chức đa phương như APEC, ASEAN, quan hệ với các nước lớn, tăng cường sự ổn định ở khu vực Đông Nam Á và châu Á - Thái Bình Dương...

Vấn đề thứ ba: đổi mới nhận thức về mối quan hệ Việt - Mỹ.

Về mặt nhận thức: Những tác động của chính sách đối ngoại của Mỹ và mối quan hệ Mỹ - Việt có lợi hay có hại, ít hay nhiều đến Việt Nam và mối quan hệ Mỹ - Việt phụ thuộc rất nhiều vào nhận thức của cả hai bên, nhất là của Việt Nam. Nếu Việt Nam nhận thức đúng và có chính sách hợp lý đối với chính sách đối ngoại của Mỹ, thì Việt Nam có thể thu được nhiều lợi ích hơn cho sự phát triển của đất nước.

Nước Mỹ hiện nay đang áp dụng một nhận thức mới thông qua qua Chiến lược An ninh quốc gia[5] mới (National Security Strategy - May 2010), Mỹ đang thay đổi trong cách tiếp cận và ứng xử trong quan hệ quốc tế, sử dụng các biện pháp đối thoại, lắng nghe, đa phương, hợp tác giảm căng thẳng, tăng cường lòng tin với các nước và các khu vực...

Hơn 15 năm qua Việt Nam đã dần áp dụng những nhận thức mới để thiết lập và phát triển các quan hệ với Mỹ. Việt Nam cho rằng, cải thiện quan hệ với Mỹ là một trong những điều kiện hết sức quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao vị thế, vai trò của mình trên trường quốc tế. Mặc dù Mỹ đang gặp nhiều khó khăn, nhưng Mỹ vẫn là cường quốc kinh tế số một thế giới trong nhiều thập kỷ nữa, và Mỹ là đối tác rất quan trọng của Việt Nam.

2. Về những chủ trương, chính sách của Việt Nam trong quan hệ với Mỹ

1) *Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam* là rất rõ ràng về quan hệ với Hoa Kỳ. Trong buổi tiếp Bộ trưởng Bộ Thương mại Hoa Kỳ Carlos M. Gutierrez cuối năm 2009, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã nói: "Việt Nam mong muốn Hoa Kỳ trở thành bạn hàng số một, nhà đầu tư lớn nhất tại Việt Nam".

2) Theo chúng tôi, cần cụ thể hóa hơn nữa chủ trương, chính sách của Việt Nam trong quan hệ với Hoa Kỳ, chúng phải trở thành chính thống và có hệ thống. Chúng tôi nêu một số ý kiến sau: (1) Về quan điểm, cần coi hợp tác với Mỹ là nhân tố quan trọng bậc nhất, cơ bản trong phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. (2) Về chính sách, trong quan hệ với Mỹ, phải coi Mỹ là đối tác chiến lược quan trọng bậc nhất của Việt Nam; nhanh chóng ký kết FTA với Mỹ; các quan hệ khác cần được nâng tầm tương xứng, hợp lý để bảo vệ lợi ích phát triển của Việt Nam (các quan hệ an ninh quân sự, chính trị,...); cần học tập kinh nghiệm của các nước trong quan hệ với Mỹ (ví dụ Trung Quốc, Đông Nam Á, Đông Bắc Á), thực hiện nguyên tắc các bên thứ ba thấy không bị ảnh hưởng đến lợi ích khi Việt Nam đẩy mạnh và mở rộng quan hệ chiến lược với Mỹ.

Những ý kiến này được cụ thể hơn như sau:

Về quan điểm hợp tác kinh tế: Việt Nam cần chủ động coi quan hệ với Hoa Kỳ như là một quan hệ quan trọng bậc nhất trong quan hệ kinh tế quốc tế, và là quan hệ quan trọng bậc nhất, cơ bản trong phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, đồng thời cũng coi trọng các mối quan hệ với các bên thứ ba khác. Vì thực tế hiện nay Mỹ đã và sẽ chiếm tỷ trọng lớn bậc nhất trong *các yếu tố đầu vào* của nền kinh tế Việt Nam: Vốn (vốn FDI đứng hàng đầu ở Việt Nam, vốn đầu tư gián tiếp sẽ rất lớn); Công nghệ, máy móc thiết bị, bí quyết quản lý, đào tạo tri thức... và *các yếu tố đầu ra*: thị trường tiêu thụ hàng hóa đứng hàng đầu của Việt Nam.

Về định hướng chính sách: Với quan điểm trên, cần nâng tầm quan hệ, như đã được khẳng định qua các cuộc gặp thượng đỉnh Việt - Mỹ, lên hợp tác toàn diện, nhằm tăng cường lợi ích và nâng cao vị thế của Việt Nam. Cần coi mở rộng quan hệ toàn diện với Mỹ là việc bình thường (nhiều nước trên thế giới đang có quan hệ toàn diện với Mỹ cao hơn Việt Nam) và Mỹ phải là đối tác chiến lược quan trọng bậc nhất của Việt Nam.

Về các giải pháp quan hệ với Hoa Kỳ: chúng tôi cho rằng, trong quan hệ với Hoa Kỳ, Việt Nam cần có:

a) Chính sách ngoại giao: thân thiện và đa dạng, từ chỗ có quan hệ thù địch trong chiến tranh (giữa nhân dân Việt Nam với những lực lượng chủ chiến trong chính quyền và xã hội Mỹ, không phải với nhân dân Mỹ), chuyển sang quan hệ đối tác, cùng có lợi.

b) *Chính sách hợp tác: toàn diện.*

Trong lĩnh vực kinh tế: nhanh chóng tiến tới ký kết FTA với Mỹ, đẩy mạnh xuất nhập khẩu, đầu tư, chuyển giao công nghệ mới, xanh sạch. *Về an ninh quân sự, chính trị*

cần được nâng tầm tương xứng, hợp lý để bảo vệ lợi ích phát triển của Việt Nam. *Về các lĩnh vực khác: cần được mở rộng:* hợp tác trong bảo vệ môi trường, phát triển năng lượng sạch và phát triển bền vững, xóa đói giảm nghèo, đào tạo và giáo dục, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, du lịch, hợp tác với người Việt ở Mỹ... *Về việc học tập kinh nghiệm của các nước khác trong quan hệ với Mỹ:* Rất nhiều nước trên thế giới có quan hệ với Mỹ và có rất nhiều kinh nghiệm cần nghiên cứu học tập, như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Philippines... có rất nhiều quan hệ chặt chẽ với Mỹ. Nếu có nghiên cứu, sẽ thấy quan hệ của Việt Nam với Mỹ chưa được bao nhiêu so với những nước này, nếu Việt Nam mở rộng hơn nữa quan hệ với Mỹ, cũng chưa thể bằng các nước trên. Vậy rõ ràng, quan hệ Việt - Mỹ trong thập kỷ tới, dù phát triển mạnh mẽ hơn nữa, cũng không thể ảnh hưởng nhiều hơn đến các nước trên so với quan hệ của các nước đó với Mỹ ảnh hưởng đến Việt Nam, nếu nói đến những ảnh hưởng tiêu cực.

c) Nguyên tắc hợp tác: Trong hợp tác toàn diện cần tôn trọng những nguyên tắc tin cậy lẫn nhau, không né tránh, thẳng thắn trao đổi các vấn đề và biết nhân nhượng (những vấn đề chưa có sự nhất trí), tôn trọng độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, công việc nội bộ, hai bên cùng có lợi và không xâm hại lợi ích của bên thứ ba trong điều kiện toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế hiện nay.

Có thể cho rằng, *quan điểm, chính sách, giải pháp quan hệ với Hoa Kỳ cần xác định trên cơ sở phát triển biện chứng của mối quan hệ để thúc đẩy quan hệ Việt - Mỹ phát triển vì lợi ích của dân tộc Việt Nam và lợi ích của mối quan hệ Việt - Mỹ* ■

Chú thích:

1) Xem: - "U.S.-Vietnam Economic and Trade Relations: Issues for the 111th Congress", Michael F. Martin, Analyst in Asian Trade and Finance, Congressional Research Service 7-5700, R 40755, October 29, 2009. CRS Report for Congress (Prepared for Members and Committees of Congress).
- "U.S.-Vietnam Relations in 2009: Current Issues and Implications for U.S. Policy", Mark E. Manyin, Specialist on Asian Affairs, Congressional Research Service 7-5700, R 40208, July 29, 2009. CRS Report for Congress (Prepared for Members and Committees of Congress).

2) Xem phát biểu của Thứ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ phụ trách các vấn đề Kinh tế, năng lượng, nông nghiệp tại Đại học Ngoại thương Hà Nội, 12/4/2010, Website ĐSQ Hoa Kỳ tại Việt Nam.

3) Xem thêm "Quan hệ hợp tác kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ" - Đề tài khoa học cấp Nhà nước, Mã số KX.01.03/06-10.

4) Xem thêm "Quan hệ hợp tác kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ" - Đề tài khoa học cấp Nhà nước, Mã số KX.01.03/06-10, phần nói về các kịch bản dự báo triển vọng phát triển quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa kỳ.

5) Xem US National Security Strategy, May 2010, White House, Washington DC, <www.whitehouse.gov.>.